

DANH MỤC VỊ TRÍ VIỆC LÀM BIẾN CHẾ VÀ NGẠCH CÔNG CHỨC CỦA SỞ NGOẠI VỤ
(Kèm theo Quyết định số 230 /QĐ-TĐND ngày 19/3/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi)



Phụ lục số 1

T	Tên vị trí việc làm	Mã VTVL	Ngạch công chức tương ứng	Biên chế công chức	LBHD theo ND 111	Đơn vị thực hiện	Ghi chú
I	2	3	4	5	6	7	8
I	Tên vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý			8			
1	Giám đốc Sở	SNgV-LĐQL-01	Chuyên viên chính trở lên			Lãnh đạo Sở	
2	Phó Giám đốc Sở	SNgV-LĐQL-02	Chuyên viên chính trở lên			Lãnh đạo Sở	
3	Trưởng phòng Đối ngoại	SNgV-LĐQL-03	CV, CVC hoặc tương đương			Phòng Đối ngoại	
4	Chánh Văn phòng	SNgV-LĐQL-04	CV, CVC hoặc tương đương			Văn phòng Sở	
5	Phó Trưởng phòng Đối ngoại	SNgV-LĐQL-05	CV, CVC hoặc tương đương			Phòng Đối ngoại	
6	Phó Chánh Văn phòng	SNgV-LĐQL-06	CV, CVC hoặc tương đương			Văn phòng Sở	
II	Vị trí việc làm nghiệp vụ chuyên ngành			5			
1	Chuyên viên chính về ngoại giao nhà nước	SNgV-NVCN-01	Chuyên viên chính			Phòng Đối ngoại	
2	Chuyên viên về ngoại giao nhà nước	SNgV-NVCN-02	Chuyên viên			Phòng Đối ngoại	
3	Chuyên viên chính về lãnh sự	SNgV-NVCN-03	Chuyên viên chính			Phòng Đối ngoại	
4	Chuyên viên về lãnh sự	SNgV-NVCN-04	Chuyên viên			Phòng Đối ngoại	
5	Chuyên viên về lễ tân nhà nước	SNgV-NVCN-05	Chuyên viên			Phòng Đối ngoại	
6	Chuyên viên về biên giới, lãnh thổ quốc gia	SNgV-NVCN-06	Chuyên viên			Phòng Đối ngoại	
7	Chuyên viên về công tác người Việt Nam ở nước ngoài	SNgV-NVCN-07	Chuyên viên			Phòng Đối ngoại	

T	Tên vị trí việc làm	Mã VTVL	Ngạch công chức tương ứng	Biên chế công chức	LĐHĐ theo NĐ 111	Đơn vị thực hiện	Ghi chú
8	Chuyên viên về luật pháp, điều ước và thỏa thuận quốc tế	SNgV-NVCN-08	Chuyên viên			Phòng Đối ngoại	
III	Vị trí việc làm chuyên môn dùng chung			3			
1	Chuyên viên chính về tổng hợp	SNgV-CMDC-01	Chuyên viên chính			Văn phòng	
2	Chuyên viên về tổng hợp	SNgV-CMDC-02	Chuyên viên			Văn phòng	
3	Chuyên viên chính về hành chính - văn phòng	SNgV-CMDC-03	Chuyên viên chính			Văn phòng	
4	Chuyên viên về hành chính - văn phòng	SNgV-CMDC-04	Chuyên viên			Văn phòng	
5	Kế toán Trưởng (hoặc phụ trách kế toán)	SNgV-CMDC-05	Kế toán viên hoặc Kế toán viên chính			Văn phòng	
6	Kế toán viên	SNgV-CMDC-06	Kế toán viên			Văn phòng	
7	Chuyên viên về công tác thanh tra	SNgV-CMDC-07	Chuyên viên				
8	Chuyên viên về pháp chế	SNgV-CMDC-08	Chuyên viên			Văn phòng	
9	Chuyên viên về quản trị công sở	SNgV-CMDC-09	Chuyên viên			Văn phòng	
10	Chuyên viên về truyền thông	SNgV-CMDC-10	Chuyên viên			Văn phòng	
11	Văn thư viên	SNgV-CMDC-11	Văn thư viên			Văn phòng	
12	Chuyên viên về lưu trữ	SNgV-CMDC-12	Chuyên viên			Văn phòng	
13	Nhân viên thủ quỹ	SNgV-CMDC-13	Nhân viên			Văn phòng	
IV	Vị trí việc làm hỗ trợ, phục vụ				3		
1	Nhân viên phục vụ	SNgV-HTPV-01	Nhân viên			Văn phòng	
2	Nhân viên lái xe	SNgV-HTPV-02	Nhân viên			Văn phòng	
3	Nhân viên bảo vệ	SNgV-HTPV-03	Nhân viên			Văn phòng	
Tổng số:		30 vị trí					